

HDB

TẤN CÔNG MẠNH

PHÒNG THỦ YẾU



Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
Chủ tịch Vietjet

Báo cáo cập nhật Q2/2026

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE : HDB)

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: HDB)

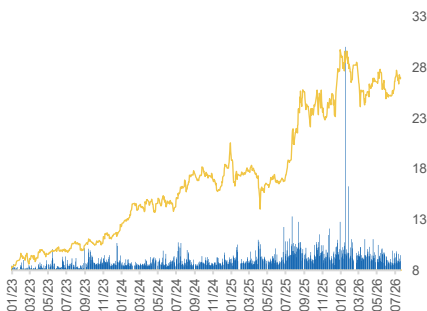
Mã cổ phiếu (14/08/2026)	HDB
Giá hiện tại	26.450
Giá kỳ vọng	32.191
Upsize	20%
Phương pháp định giá	P/B và RI
Khuyến nghị	Mua



Thông tin cơ bản:

Được thành lập năm 1989, HDBank hiện thuộc Top các công ty có giá trị vốn hóa lớn nhất sàn HOSE và nằm trong danh mục VN30. Cùng với HD SAISON, HDBank hiện có tới 362 chi nhánh và phòng giao dịch, cùng với hơn 25.000 điểm giao dịch tài chính phủ sóng khắp 63 tỉnh thành trên cả nước. Ngoài ra, HDBank cũng có mối liên hệ rất chặt chẽ với tỷ phú Nguyễn Thị Phương Thảo - người hiện đang nắm giữ vị trí Chủ tịch HĐQT của cả Sovico (một trong những tập đoàn tư nhân lớn và uy tín nhất tại Việt Nam) và Vietjet Air - một trong 2 hãng hàng không lớn nhất tại Việt Nam.

Diễn biến giá cổ phiếu HDB



Nguồn: HDB, NHSV Research tổng hợp

Tấn công mạnh, phòng thủ yếu

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** với giá mục tiêu **32.191 VND**, tiềm năng tăng giá **20%**

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ

HDBank được NHNN xếp hạng cao trong hệ thống; việc tham gia tái cơ cấu ngân hàng yếu kém giúp ngân hàng được cấp room tín dụng lớn, qua đó duy trì tăng trưởng tín dụng mạnh giai đoạn 2021–2023. Chúng tôi kỳ vọng HDB tiếp tục tăng trưởng tín dụng khoảng 25% năm 2026 và 22–25%/năm giai đoạn 2026–2030. Lũy kế 6 tháng đầu năm, HDB đã tăng trưởng tín dụng gần 19%, vượt trội hoàn toàn so với ngành (+7,4%).

Hệ sinh toàn diện giúp đa dạng hóa nguồn thu nhập

Với tệp khách hàng 25 triệu người cùng hệ sinh thái toàn diện như tài chính tiêu dùng (HDSaison), chứng khoán (HDSecurities), bảo hiểm (HD Insurance), ngân hàng số (VikkiBank), công ty có thể tận dụng để bán chéo những sản phẩm khác nhau. Điều này giúp nguồn thu hoạt động ngoài lãi tăng trưởng bền vững cũng như tiết kiệm chi phí vận hành và marketing đến người dùng.

Cú hích nhờ tái cơ cấu ngân hàng Vikkibank

Nhờ tham gia quá trình tái cơ cấu ngân hàng Đông Á Bank, HDB có cơ hội được nói lời giới hạn sở hữu nước ngoài. Điều này tạo điều kiện để ngân hàng tiếp tục chào bán cổ phần cho cổ đông chiến lược hoặc thu hút thêm các đối tác mới, qua đó tăng cường bộ đệm nguồn vốn giúp công ty vừa có thể tăng trưởng cao vừa có thể trả cổ tức tiền mặt đều đặn.

Rủi ro đầu tư

Chất lượng tài sản yếu áp lực lên chi phí dự phòng

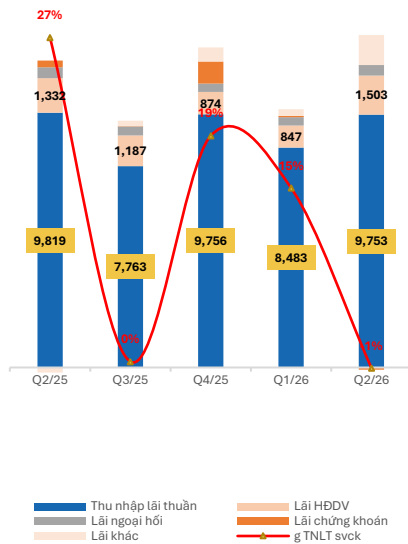
Tỷ lệ nợ xấu của HDB cuối quý 2 năm 2026 tiếp tục tăng cao lên 2,79%. Điều này phản ánh hậu quả của việc tăng trưởng tín dụng quá nóng trong quá khứ làm áp lực lên chi phí dự phòng cũng như chất lượng tài sản của HDB.

Thanh khoản bất động sản giảm

Theo báo cáo của CBRE, thanh khoản bất động sản đang có dấu hiệu chậm lại do giá cao, nguồn cung tập trung phân khúc cao cấp khiến người mua thực khó tiếp cận. Điều này dẫn đến việc ngân hàng có tỷ trọng cho vay BĐS cao như HDB có thể sẽ khó tăng trưởng được tín dụng mạnh.

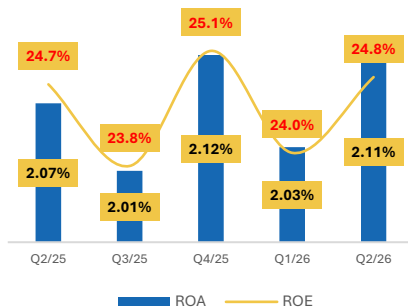
Nhân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: HDB)

Cấu trúc lợi nhuận



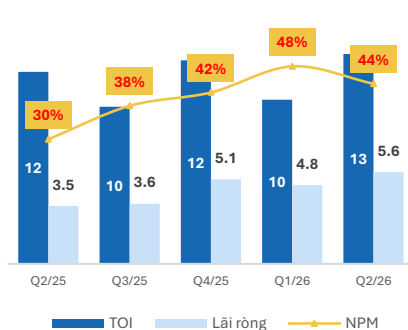
Nguồn: HDB, NHSV Research tổng hợp

ROA và ROE



Nguồn: HDB, NHSV Research tổng hợp

Hiệu quả kinh doanh



Nguồn: HDB, NHSV Research tổng hợp

Tăng trưởng ấn tượng nhờ hợp nhất HDS từ Q2/2026

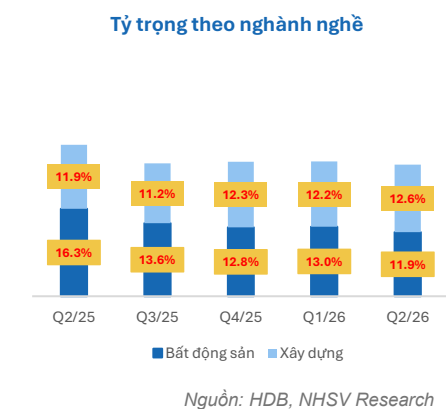
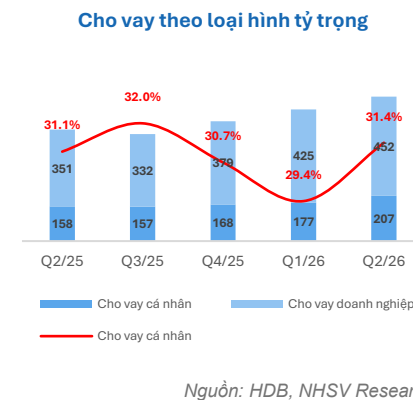
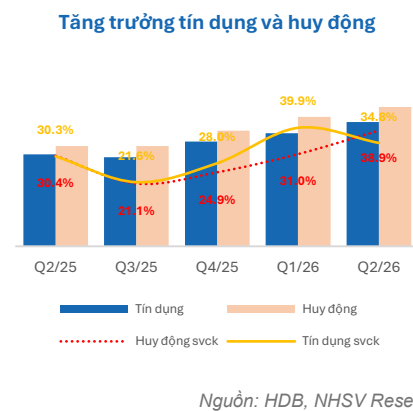
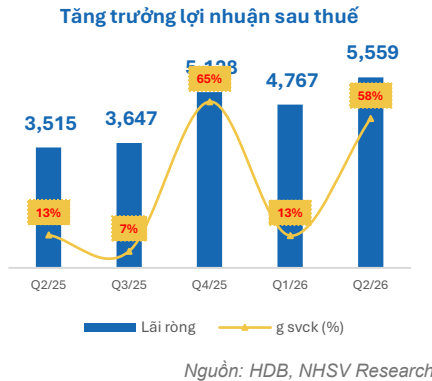
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế cao kỷ lục nhờ hoạt động dịch vụ và hợp nhất HD Securities

- Thu nhập hoạt động Q2-2026 của HDB tăng 9% so với cùng kỳ đạt 12,731 tỷ. Trong đó:
 - Thu nhập lãi thuần (NII) dù giảm nhẹ nhưng vẫn chiếm tỷ trọng chính trong cơ cấu lợi nhuận của HDB đạt 9,753 tỷ (-1% svck). Trong 6 tháng đầu năm, tín dụng công ty tăng mạnh đạt 19%, vượt trội hoàn toàn so với trung bình ngành (+7,4%YTD).
 - NIM : Cùng chung xu thế giảm NIM của toàn ngành, NIM của HDB trong quý 2 tiếp tục giảm về mức 4,23% nhưng vẫn cao thứ hai trong toàn bộ 27 ngân hàng đang niêm yết.
 - Thu nhập ngoài lãi (Non-II) của ngân hàng tăng mạnh 64% YoY lên 2,978 tỷ. Trong đó đóng góp chính trong việc tăng lợi nhuận là lãi từ hoạt động dịch vụ và lãi từ việc hợp nhất kinh doanh công ty chứng khoán HD đạt gần 1.000 tỷ. Ngược lại thu nhập từ ngoại hối giảm nhẹ còn 402 tỷ (-5% YoY) trong khi thu nhập từ chứng khoán lỗ 85 tỷ, chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong cơ cấu thu nhập của HDB.
 - Chi phí hoạt động của ngân hàng tăng nhẹ trong Q2-2026, với mức tăng 10% YoY, chủ yếu ở các khoản chi cho nhân viên.

Trong Q2/2026, HDB trích lập 2,570 đồng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng, giảm tới 38%YoY - mức trích lập tương đối thấp trong bối cảnh tình hình nợ xấu của ngân hàng đang phình to.

- Tỷ lệ chi phí CIR duy trì thấp chỉ ở mức 24,1% - thấp hơn rất nhiều so với quá khứ và thuộc top thấp nhất ngành ngân hàng. Điều này cho thấy 1. Khả năng kiểm soát chi phí của HDB ngày càng hiệu quả và 2. Cơ cấu cho vay doanh nghiệp ngày càng chiếm tỷ lệ cao.
- Tổng kết lại, ngân hàng ghi nhận 5,559 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong Q2-2026, tăng 58% YoY, chủ yếu nhờ hoạt động dịch vụ và hợp nhất kết quả kinh doanh công ty chứng khoán HD.

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: HDB)



Chất lượng tài sản tiềm ẩn rủi ro do tăng trưởng mạnh

Tín dụng bùng tốc tăng trưởng trong Q2-2026 với động lực chính đến từ nhóm xây dựng và khách hàng hộ gia đình

- Tín dụng quý đầu năm của công ty đạt gần 700,000 tỷ tăng gần 19% svck và tập trung vào các lĩnh vực :Hộ gia đình, xây dựng,... Đây là mức tăng trưởng tín dụng rất cao của ngân hàng và cao hơn bình quân toàn ngành (+7,4% YTD). Nguyên nhân tăng trưởng mạnh hơn so với trung bình ngành là do công ty nhận chuyển giao bắt buộc ngân hàng Đông Á Bank giúp mở rộng quy mô tài sản, dư nợ và đặc biệt là cơ chế nới room tín dụng.
- Về huy động, HDB tăng trưởng cao hơn tín dụng đạt 20%. Tỷ trọng huy động thấp cao tăng trưởng tín dụng cho thấy HDB đang giảm phụ thuộc vào những nguồn vốn với chi phí cao hơn như vốn vay liên ngân hàng và phát hành giấy gởi có giá. Mà tập trung vào huy động tiền gửi của người dân, minh chứng là trong 6 tháng đầu năm 2026, HDB và Vikkibank luôn nằm trong top những ngân hàng có lãi suất gửi tiết kiệm cao nhất

Tỷ trọng cho vay cá nhân phục hồi trở lại nhưng vẫn ở mức thấp

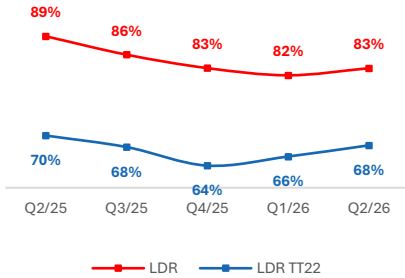
- Xét về cơ cấu cho vay khách hàng, tỷ trọng cho vay cá nhân vẫn đang có xu hướng giảm dần kể từ năm 2022. Sau bốn năm liên tiếp đẩy mạnh cho vay doanh nghiệp, tỷ trọng tín dụng cá nhân của ngân hàng đã giảm xuống chỉ còn chiếm ~30% tổng dư nợ, nguyên nhân là những năm gần đây rất nhiều hộ kinh nhỏ lẻ gặp khó khăn trước những quy định mới về thuế cũng như sức mua của người tiêu dùng giảm mạnh và không cạnh tranh được với những doanh nghiệp lớn có lợi thế cạnh tranh mạnh.

Dư nợ cho vay BĐS và Xây dựng dù giảm nhưng vẫn duy trì ở mức cao

- HDB tiếp tục nằm trong nhóm các ngân hàng có tỷ trọng tín dụng cho vay bất động sản ở mức cao trong ngành. Tín dụng cho vay kinh doanh bất động sản và xây dựng của HDB tiếp tục tăng cao lên đến 167,000 tỷ tổng dư nợ và chiếm tỷ trọng gần gần 25% trong cơ cấu cho vay của HDB và đứng thứ 5 toàn hệ thống. Chúng tôi cho rằng tỷ trọng này sẽ duy trì ở mức cao trong ít nhất vài năm tới do HDB có quan hệ rất mật thiết với tập đoàn SOVICO, một trong những doanh nghiệp BĐS lớn ở khu vực phía Nam.

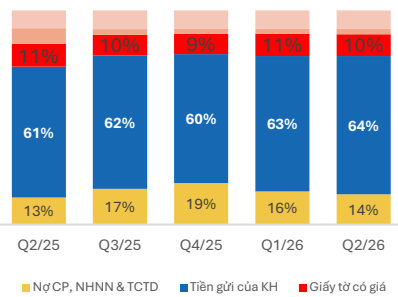
Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: HDB)

LDR



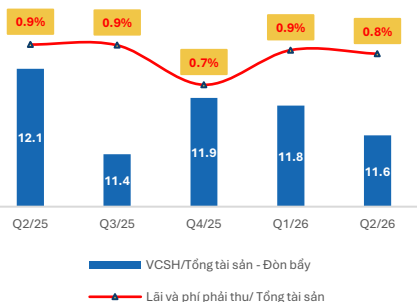
Nguồn: HDB, NHSV Research

Cơ cấu huy động



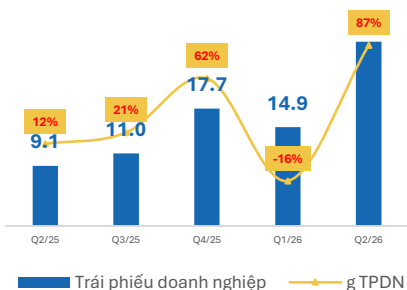
Nguồn: HDB, NHSV Research

Đòn bẩy tài chính và chất lượng tài sản



Nguồn: HDB, NHSV Research

Trái phiếu doanh nghiệp



Nguồn: HDB, NHSV Research

Cơ cấu huy động phù hợp tạo nhiều dư địa tăng trưởng

- Tỷ lệ LDR thuần cho vay/huy động của HDB quý này đạt 83% tăng nhẹ so với quý trước (82%). Tỷ lệ này là tương đối thấp so với các ngân hàng khác cùng quy mô. Điều này cho thấy ngân hàng đang duy trì thanh khoản dồi dào và mức độ an toàn cao, với biên an toàn vốn tốt và ít phụ thuộc vào nguồn vốn liên ngân hàng. Đồng thời, chỉ số này phản ánh dư địa tăng trưởng tín dụng còn lớn trong các kỳ tới.
- Theo Thông tư 22/2019/TT-NHNN, tỷ lệ cho vay trên tổng tiền gửi (LDR) của các ngân hàng được yêu cầu duy trì tối đa ở mức 85%. Trong giai đoạn 2018–2024, HDBank ghi nhận tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) của tổng huy động cao, tương đồng với mức tăng trưởng dư nợ cho vay khách hàng trong cùng kỳ. Nhờ sự cân đối này, LDR theo TT22(cũ) của HDB được duy trì ổn định quanh 70%, thấp hơn đáng kể so với ngưỡng quy định của NHNN và cũng thấp hơn mức khoảng 80% của một số ngân hàng trong ngành.
- Về cơ cấu nguồn vốn, đến Q2/2026, tiền gửi khách hàng chiếm hơn 64% tổng huy động của HDB, trong khi huy động trên thị trường 2 (liên ngân hàng) chiếm gần 14%, phần còn lại đến từ phát hành giấy tờ có giá. Cơ cấu huy động hiện tại của HDB nhìn chung tương đồng với các ngân hàng niêm yết trên HOSE.

Đòn bẩy tài sản trung bình so với toàn ngành

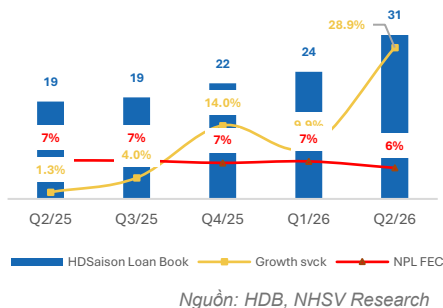
- Tỷ lệ lãi và phí phải thu / tổng tài sản duy trì ở quanh ngưỡng 1% cho thấy rủi ro tiềm ẩn nợ xấu ẩn của ngân hàng vẫn đang ở mức thấp.
- Tỷ lệ đòn bẩy VCSH/TTTS của HDB tương đương so với trung bình ngành. Với tỷ lệ đòn bẩy khoảng 11,6 lần, cho thấy nhu cầu vốn của ngân hàng còn rất lớn, tiềm ẩn nhiều rủi ro và không thể trả cổ tức tiền mặt với tỷ lệ cao.

Trái phiếu doanh nghiệp bất ngờ bật tăng cao nhất lịch sử

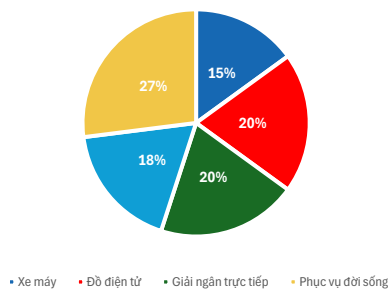
- Trái phiếu doanh nghiệp trong Q2/2026 bất ngờ cao đột biến lên 27,800 tỷ (+86%). Với tỷ trọng TPDN/TTTS tăng vọt lên 2,7% - mức cao nhất lịch sử hoạt động của HDB, chúng tôi đánh giá đây mức tỷ trọng tương đối rủi ro trong bối cảnh nhiều biến động chính trị khó lường liên tục xảy ra trong những năm gần đây.

Nhân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: HDB)

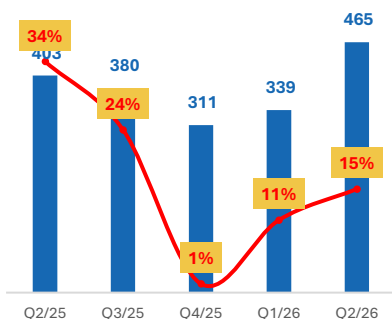
Dư nợ cho vay của HDSaison



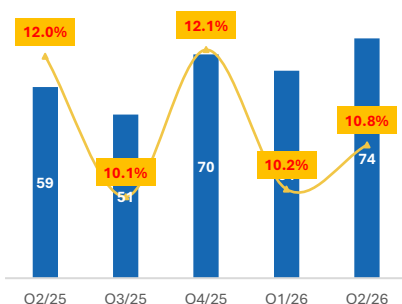
Cơ cấu dư nợ cho vay HDSaison



LNTT HDSaison



CASA và tỷ lệ CASA



Dư nợ tăng cao kỷ lục, nợ xấu được kiểm soát tốt

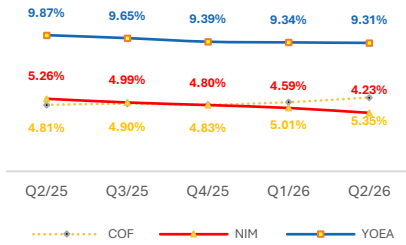
- Tại thời điểm cuối Q2/2026, dư nợ cho vay của HDSaison đạt khoảng 31,256 tỷ đồng, tăng 41% so với đầu năm, một mức tăng trưởng ấn tượng trong khi các doanh nghiệp đối thủ như FECredit có xu hướng tăng khá chậm.
- Về cơ cấu dư nợ cho vay : Dư nợ cho vay của công ty hiện chiếm khoảng 6% tổng dư nợ hợp nhất của HDBank. Danh mục sản phẩm tập trung vào cho vay tiền mặt, cho vay mua xe máy và đồ gia dụng bền. Với mảng cho vay tiền mặt, HD SAISON chỉ giải ngân cho khách hàng hiện hữu có lịch sử trả nợ tốt (đã từng vay mua xe máy/điện máy), đồng thời hạn chế giải ngân cho khách hàng mới nhằm kiểm soát chất lượng tài sản. Trong mảng cho vay xe máy, HD SAISON duy trì thị phần dẫn đầu. Bên cạnh đó, chất lượng tài sản vẫn là được kiểm soát tốt, khi tỷ lệ nợ xấu duy trì ở mức thấp chỉ quanh khoảng 6% thấp nhất trong những công ty tài chính tiêu dùng niêm yết.
- Về kết quả kinh doanh: HDSaison đã duy trì có lãi liên tục trong nhiều năm bất chấp sự khó khăn và biến động mạnh của ngành tài chính tiêu dùng. Trong 6 tháng đầu năm 2026, lợi nhuận trước thuế của công ty đạt 804 tỷ đồng , cao hơn 103 so với cùng kỳ chỉ đạt 709 tỷ đồng. Chúng tôi dự báo trong năm 2026, công ty hoàn toàn có thể đạt mốc lợi nhuận 1.700 tỷ khi kinh tế của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng tốt.

Quy mô CASA tăng cao nhưng Tỷ lệ CASA vẫn ở mức thấp

- Trong Q2-2026, HDB ghi nhận quy mô CASA tiếp tục duy trì mức kỷ lục 74,442 tăng trưởng mạnh 25% svck . Tỷ lệ CASA của ngân hàng Q2/2026 là 10,8%- suy giảm nhẹ gần hơn 1% so với đầu năm và thấp hơn so với trung bình ngành do đặc thù của HDB có công ty con là HDSaison chuyên cho vay tiêu dùng và công ty đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng rất cao nên lãi suất tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn cao.

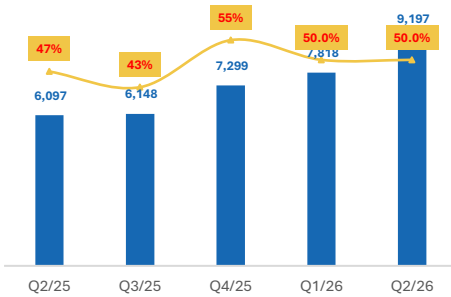
Nhân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: HDB)

Khả năng sinh lời



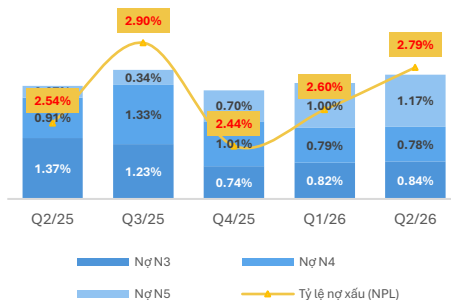
Nguồn: HDB, NHSV Research

Dự phòng nợ xấu và bao phủ nợ



Nguồn: HDB, NHSV Research

Tỷ trọng các nhóm nợ xấu



Nguồn: HDB, NHSV Research

NIM tiếp tục suy giảm do áp lực cạnh tranh gay gắt

- NIM bình quân trong Q2-2026 của HDB tiếp tục giảm về phục hồi nhẹ so với quý trước còn 4,23% là mức thấp nhất trong nhiều quý trở lại đây, nhưng vẫn nằm top 2 nhóm ngân hàng có NIM cao nhất do có công ty tài chính tiêu dùng HDSaison. NIM giảm liên tục trong nhiều quý cho thấy áp lực cạnh tranh rất lớn trong hệ thống ngân hàng.
- Chúng tôi kỳ vọng mặt bằng lãi suất cho vay sẽ tiếp tục được giữ ổn định ở mức hiện tại nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Trong khi đó, khoảng cách giữa tăng trưởng tín dụng và tăng trưởng huy động vẫn được duy trì, có thể tạo áp lực khiến lãi suất huy động tăng nhẹ trong nửa đầu năm 2026, đặc biệt tại các ngân hàng có nền tảng huy động vốn còn hạn chế. Việc NIM của HDB tiếp tục suy giảm cho thấy áp lực về cạnh tranh về lãi suất giữa các ngân hàng đang là rất gay gắt. Tuy nhiên, từ nửa sau năm 2026, chúng tôi dự báo rằng, nhu cầu tín dụng từ nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ dự kiến sẽ phục hồi khi các yếu tố liên quan đến thuế quan trở nên rõ ràng hơn, qua đó đóng vai trò là động lực hỗ trợ xu hướng cải thiện NIM trong thời gian tới.

Nợ xấu cao nhất lịch sử, tỷ lệ nợ xấu gia tăng

- Nợ xấu của HDB Q2/2026 tăng cao nhất lịch sử lên 18,382 tỷ tăng 17% QoQ và tăng gần 42% so với cùng kỳ, phản ánh hậu quả của việc tăng trưởng rất mạnh ở những năm trước, khi những khoản cho vay tới các khách hàng có sức khỏe tài chính không tốt. Tỷ lệ nợ xấu NPL Q2/2026 của HDB tăng lên về 2,79% và tiếp tục duy trì ở mức rất cao so với lịch sử hoạt động của công ty.
- Tỷ lệ bao phủ nợ xấu của HDB quý 2 năm 2026 là 50%, đi ngang so với các quý trước nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mặt bằng chung ngành ngân hàng. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu ở mức thấp cho thấy bộ đệm dự phòng không còn dồi dào, khiến dư địa hoàn nhập dự phòng hạn chế và khả năng hỗ trợ lợi nhuận trong các quý tới suy giảm.

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: HDB)

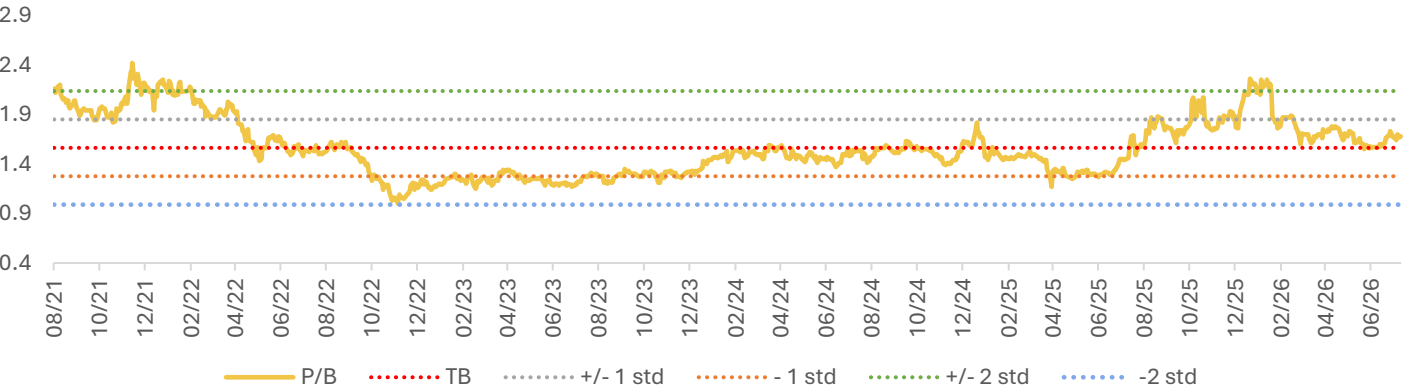
ĐỊNH GIÁ:

- Dựa trên phương pháp định giá so sánh P/B, thu nhập thặng dư, kết hợp cùng các dự báo về hoạt động kinh doanh năm 2026 và triển vọng tăng trưởng những năm tới của ngân hàng, chúng tôi xác định giá mục tiêu trong 12 tháng tới đối với cổ phiếu HDB ở mức **32,191 VNĐ/cổ phiếu**, cao hơn khoảng **20%** so với mức giá đóng cửa ngày 12/8/2026 (27.000 VNĐ/CP).

Phương pháp thu nhập thặng dư

PV của thu nhập thặng dư (2026F-2029F)	40,275	tỷ đồng
PV của giá trị tiếp tục (từ 2030 trở đi)	59,352	tỷ đồng
Giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu	68,407	tỷ đồng
Giá trị hiện tại của vốn chủ sở hữu	168,035	tỷ đồng
SLCP đang lưu hành	5,005	triệu cổ phiếu
Giá mục tiêu	33,572	đồng/cổ phiếu

P/B trung vị 5 năm của HDB



Tổng hợp kết quả định giá

Phương pháp định giá	Tỷ trọng	Giá hợp lý	Đóng góp	
Thu nhập thặng dư	40%	33,572	13,429	đồng/cổ phiếu
P/B	60%	31,270	18,762	đồng/cổ phiếu
Giá mục tiêu (VNĐ/cổ phiếu)			32,191	đồng/cổ phiếu

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: HDB)

Bảng 1: Kết quả kinh doanh Q2-2026 và năm 2026

Kết quả kinh doanh	2025	YoY	Q2/26	YoY	QoQ
Thu nhập hoạt động	42,687	25.4%	12,731	9.4%	27.9%
Thu nhập lãi thuần (NII)	34,746	12.6%	9,753	-0.7%	15.0%
Thu nhập ngoài lãi (Non-II)	7,941	150.1%	2,978	63.9%	102.6%
TNT hoạt động dịch vụ (NFI)	4,126	191.3%	1,503	12.9%	77.5%
TNT hoạt động FX	1,272	50.8%	402	-5.1%	25.0%
TNT hoạt động chứng khoán	1,495	990.1%	(85)	-132.5%	-298.5%
TNT hoạt động khác	1,047	34.7%	1,158	679.7%	348.6%
Chi phí hoạt động	11,614	-3.1%	3,067	10.2%	18.6%
Chi phí dự phòng	9,751	83.2%	2,570	-38.0%	104.2%
Lợi nhuận sau thuế	16,503	29.3%	5,559	58.1%	16.6%

Nguồn: HDB, NHSV Research

Bảng 2: Các chỉ tiêu chính đo lường hiệu quả hoạt động của ngân hàng

Các chỉ tiêu chính	2026	YoY	Q2/26	YoY	QoQ
Tăng trưởng tín dụng	31.0%	+365 đcb	18.5%	+453 đcb	-510 đcb
Tăng trưởng huy động	34.7%	+1646 đcb	20.5%	+851 đcb	+791 đcb
NIM	4.6%	-60 đcb	4.2%	-102 đcb	-36 đcb
YEA	9.0%	-77 đcb	9.3%	-56 đcb	-4 đcb
COF	4.6%	-11 đcb	5.3%	+54 đcb	+34 đcb
CASA	12.1%	+33 đcb	10.8%	-120 đcb	+60 đcb
Tỷ lệ nợ xấu	2.4%	+50 đcb	2.8%	+25 đcb	+19 đcb
Tỷ lệ nợ xấu có nhóm 2	5.9%	-78 đcb	7.5%	+101 đcb	+231 đcb
LLR	54.8%	-1389 đcb	50.0%	+283 đcb	+0 đcb
CIR	27.2%	-800 đcb	24.1%	+18 đcb	-190 đcb
ROA	2.0%	+6 đcb	2.1%	+4 đcb	+8 đcb
ROE	24.5%	-30 đcb	24.8%	+8 đcb	+84 đcb

Nguồn: HDB, NHSV Research

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: HDB)

Bảng 3: Dự phóng kết quả kinh doanh 2026F-2030F

Tổng hợp kết quả dự phóng	2023	2024	2025	2026f	2027f
Thu nhập hoạt động	26,414	34,032	42,687	52,746	59,745
%YoY	20.2%	28.8%	25.4%	23.6%	13.3%
Thu nhập lãi thuần	22,184	30,857	34,746	45,134	50,550
%yoy	23.2%	39.1%	12.6%	29.9%	12.0%
Thu nhập ngoài lãi thuần	4,230	3,175	7,941	7,612	9,195
%yoy	6.9%	-24.9%	150.1%	-4.1%	20.8%
Chi phí hoạt động	9,129	11,981	11,614	14,986	17,983
%yoy	5.8%	31.2%	-3.1%	14.5%	16.7%
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	4,268	5,321	9,751	11,076	12,184
%yoy	39.1%	24.7%	83.2%	13.6%	10.0%
Tổng lợi nhuận trước thuế	13,017	16,730	21,322	26,684	29,578
Lợi nhuận sau thuế	10,071	12,763	16,503	21,347	23,662
%YoY	30.0%	26.7%	29.3%	29.4%	10.8%
 Tăng trưởng tín dụng (%YTD)	31.2%	27.4%	31.0%	33.6%	30.0%
Tăng trưởng tiền gửi (%YTD)	63.4%	18.2%	34.7%	26.1%	30.0%
NIM	4.8%	5.2%	4.6%	4.5%	5.0%
YEA	11.5%	9.8%	9.0%	9.5%	10.1%
COF	6.7%	4.7%	4.6%	5.35%	3.9%
CASA	10.9%	11.8%	12.1%	11.3%	11.4%
Tỷ lệ nợ xấu	1.8%	1.9%	2.4%	2.8%	2.4%
Phí suất tín dụng (Credit cost)	1.4%	1.4%	2.0%	1.5%	1.5%
LLR	65.8%	68.7%	54.8%	56.1%	52.6%
CIR	34.6%	35.2%	27.2%	25%	30.1%

Nguồn: HDB, NHSV Research

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông,
Lotte Center Hà Nội, số
54 Liễu Giai, phường
Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset
Grand Hanoi & Phòng
505, tầng 5 Tòa Tháp Hà
Nội, số 49 Hai Bà Trưng,
phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President
Place, Số 93 Nguyễn Du,
Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

